



NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

198 Trần Quang Khải, Hà Nội, Việt Nam
Vietcombank Contact Center 24/7: 1900.545413
Website: www.vietcombank.com.vn

**THỎA THUẬN MỞ, SỬ DỤNG TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN
TRÊN KÊNH NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ
GIỮA KHÁCH HÀNG TỔ CHỨC VÀ VIETCOMBANK
(sau đây được gọi là Thỏa thuận khung tiền gửi CKH của KH tổ chức trên kênh
NHĐT)**

Điều 1. Giải thích từ ngữ

- a. Vietcombank: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam.
- b. Khách hàng (KH): là KH tổ chức là người cư trú.
- c. Thỏa thuận mở, sử dụng tiền gửi có kỳ hạn trên kênh ngân hàng điện tử (NHĐT) giữa khách hàng tổ chức và Vietcombank (Thỏa thuận khung): quy định các điều kiện giao dịch chung về mở và sử dụng tài khoản tiền gửi có kỳ hạn trên kênh NHĐT giữa KH và Vietcombank.
- d. Thỏa thuận Tiền gửi có kỳ hạn (CKH): bao gồm Thỏa thuận khung và Thỏa thuận cụ thể như được quy định tại Điều 2 Thỏa thuận này.
- e. Chứng nhận tài khoản tiền gửi CKH (Chứng nhận tiền gửi): là chứng nhận được Vietcombank gửi cho từng KH, quy định thông tin chi tiết của tài khoản tiền gửi CKH và thông tin giao dịch mở tài khoản tiền gửi CKH sau khi hoàn tất giao dịch gửi tiền có kỳ hạn trên kênh NHĐT.
- f. Kênh NHĐT: VCB DigiBiz và/hoặc các kênh dịch vụ ngân hàng điện tử Vietcombank cung ứng trong từng thời kỳ.
- g. Tiền gửi CKH : là khoản tiền của KH gửi tại Vietcombank trong một thời hạn (hoặc kỳ hạn) nhất định theo thỏa thuận giữa KH và Vietcombank với nguyên tắc hoàn trả đầy đủ tiền gốc, lãi cho KH.
- h. Tài khoản tiền gửi CKH: là tài khoản tiền gửi KH mở tại Vietcombank theo quy định sản phẩm, theo kỳ hạn gửi tiền nhất định, được quản lý trên hệ thống công nghệ thông tin của Vietcombank.
- i. Tài khoản thanh toán (TKTT): là tài khoản tiền gửi không kỳ hạn của KH mở tại Vietcombank để sử dụng các dịch vụ thanh toán do Vietcombank cung ứng và sử dụng để gửi và nhận chi trả gốc, lãi của tài khoản tiền gửi CKH.
- j. Thông tin mở tài khoản tiền gửi CKH trên kênh NHĐT là thông tin khách hàng đã đăng ký với Vietcombank và đang còn hiệu lực tại thời điểm mở tài khoản tiền gửi CKH.
- k. Ngày gửi tiền: là ngày KH thực hiện gửi tiền tại Vietcombank theo Thỏa thuận tiền gửi CKH giữa KH và Vietcombank.

- l. Ngày đến hạn: là ngày kết thúc thời hạn của tiền gửi CKH theo Thỏa thuận tiền gửi CKH giữa KH và Vietcombank.
- m. Số tiền lãi: là khoản tiền Vietcombank trả cho KH gửi tiền gửi CKH.
- n. Thời hạn tính lãi: Là toàn bộ khoảng thời gian do Vietcombank và KH thỏa thuận để tính số tiền lãi của khoản tiền gửi CKH.
- o. Kỳ tính lãi: Là khoảng thời gian trong thời hạn tính lãi mà Vietcombank và KH thỏa thuận dùng để tính số tiền lãi.
- p. Trả lãi sau (trả lãi cuối kỳ): là phương thức trả lãi trong đó lãi tiền gửi CKH được trả một lần vào ngày cuối cùng của kỳ hạn trả lãi.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện giao dịch tiền gửi CKH trên kênh NHĐT

1. Thỏa thuận khung là bản Thỏa thuận khung tiền gửi CKH trên kênh NHĐT này. Thỏa thuận cụ thể là thỏa thuận có các nội dung cơ bản của giao dịch (bao gồm số tiền, đồng tiền, thời hạn gửi, ngày gửi tiền, lãi suất, phương thức trả lãi), được Vietcombank cung cấp và KH xác nhận trên kênh NHĐT. Khi thực hiện giao dịch tiền gửi CKH trên kênh NHĐT, KH phải đọc, hiểu rõ và đồng ý với: (i) Thỏa thuận khung, (ii) Thỏa thuận cụ thể và (iii) Điều khoản và điều kiện cơ bản của sản phẩm TGTT (được Vietcombank quy định trong từng thời kỳ, nếu có) để hoàn thành giao dịch.
2. Chứng nhận tiền gửi được Vietcombank gửi tới KH sau khi hoàn thành giao dịch tiền gửi CKH trên kênh NHĐT vào địa chỉ thư điện tử (e-mail) mà KH đăng ký với Vietcombank.
3. KH chỉ được gửi, nhận chi trả tiền gửi CKH thông qua TKTT của chính KH. Trường hợp TKTT của KH bị phong tỏa, đóng, tạm khóa và các trường hợp thay đổi tình trạng TKTT của KH, dẫn đến việc Vietcombank không thực hiện chi trả được tiền gốc và lãi vào TKTT cho KH, Vietcombank thực hiện giữ hộ số tiền gốc, lãi (nếu có) của KH. Tiền gốc và lãi giữ hộ không được hưởng lãi từ thời điểm Vietcombank thực hiện giữ hộ.
4. Đồng tiền chi trả gốc, lãi tiền gửi CKH là đồng tiền mà KH đã gửi.
5. Số tiền gửi tối thiểu: theo quy định tại từng sản phẩm.
6. KH cam kết và đồng ý giao dịch tiền gửi CKH trên kênh NHĐT được thực hiện theo Điều khoản và Điều kiện sử dụng dịch vụ NHĐT dành cho KH theo quy định của Vietcombank từng thời kỳ.

Điều 3. Kỳ hạn, lãi suất và phương pháp tính lãi

1. Kỳ hạn, phương thức trả lãi: xác định theo quy định tại từng sản phẩm.
2. Mức lãi suất: được quy định theo từng sản phẩm tiền gửi CKH, phù hợp với quy định của NHNN về lãi suất trong từng thời kỳ, do Vietcombank công bố công khai tại địa điểm giao dịch và trên trang thông tin điện tử www.vietcombank.com.vn
3. Cơ sở tính lãi:

- Thời hạn tính lãi: được xác định từ ngày Vietcombank nhận tiền gửi CKH đến hết ngày liền kề trước ngày rút trước hạn/ngày thanh toán hết khoản tiền gửi CKH (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi).
 - Số dư tính lãi: là số dư tài khoản tiền gửi CKH cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.
 - Lãi suất tính lãi: là lãi suất áp dụng cho thời hạn tính lãi và được tính theo tỷ lệ %/năm; một năm là 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày.
4. Công thức tính lãi:

Lãi tiền gửi CKH được cộng dồn hàng ngày trong thời gian chưa trả lãi và được tính theo công thức sau hoặc theo quy định tại từng sản phẩm:

$$\text{Số tiền lãi} = \sum_{i=1}^n \frac{\text{Số dư tính lãi} \times \text{Lãi suất tính lãi (\%)}}{365}$$

Trong đó:

n: Ngày trong kỳ tính lãi.

Điều 4. Quy định về giao dịch nộp thêm tiền vào tài khoản

1. KH được gửi thêm tiền vào ngày mở tài khoản CKH hoặc ngày đến hạn của tài khoản CKH hoặc vào ngày theo quy định của từng sản phẩm được Vietcombank công bố trong từng thời kỳ.
2. Trường hợp KH muốn gửi thêm tiền khi chưa đến ngày đến hạn/ngày được gửi thêm tiền, KH thực hiện tất toán trước hạn tài khoản CKH, thực hiện mở mới tài khoản CKH hoặc theo quy định của từng sản phẩm được Vietcombank công bố trong từng thời kỳ.

Điều 5. Chi trả trước hạn tiền gửi CKH trên kênh NHĐT

1. KH được rút trước hạn tiền gửi CKH trên kênh NHĐT. KH rút số tiền gửi trước hạn phải thực hiện giao dịch tất toán tài khoản tiền gửi CKH, trừ trường hợp có quy định khác tại từng sản phẩm được Vietcombank công bố trong từng thời kỳ.
2. Tiền lãi được tính trên cơ sở số tiền gửi, số ngày gửi thực tế, phương thức trả lãi và lãi suất rút trước hạn.
3. Lãi suất rút trước hạn tiền gửi CKH do Vietcombank quy định tại thời điểm chi trả trước hạn hoặc theo quy định tại từng sản phẩm và có hiệu lực tại thời điểm chi trả trước hạn.

Điều 6. Đến hạn

1. Vào ngày đến hạn, KH được nộp thêm tiền gốc, nhận chi trả gốc, lãi, đóng tài khoản tiền gửi CKH theo thỏa thuận giữa KH với Vietcombank và quy định pháp luật.
2. Trường hợp ngày đến hạn của khoản tiền gửi CKH trùng với ngày lễ, ngày Tết hoặc ngày nghỉ khác theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, ngày đến hạn được chuyển sang ngày làm việc tiếp theo đầu tiên của Vietcombank

và được hưởng mức lãi suất của kỳ hạn đang áp dụng cho khoản tiền gửi CKH. Vietcombank thực hiện chi trả gốc và lãi tiền gửi CKH vào ngày đến hạn này. Ngày đến hạn của kỳ tiếp theo vẫn được xác định trên cơ sở ngày mở Tài khoản tiền gửi CKH.

Điều 7. Kéo dài thời hạn gửi tiền

Vào ngày đến hạn tiền gửi CKH, KH không tắt toán và không có yêu cầu khác, Vietcombank sẽ tự động thực hiện kéo dài thời hạn gửi tiền theo quy định tại từng sản phẩm.

Điều 8. Ngày giá trị và thời gian cung cấp dịch vụ trên kênh NHĐT

- Giao dịch liên quan đến tiền gửi CKH trên kênh NHĐT được thực hiện 24*7 (24 giờ trong ngày, 7 ngày trong tuần), trừ thời gian hệ thống ngân hàng xử lý giao dịch cuối ngày (thời gian xử lý cuối ngày). KH được thông báo khi thực hiện giao dịch vào đúng thời gian xử lý cuối ngày của Vietcombank.
- Các giao dịch liên quan đến Tài khoản tiền gửi CKH thực hiện trên kênh NHĐT trước thời gian xử lý cuối ngày được ghi nhận theo đúng ngày thực tế phát sinh giao dịch của KH.
- Các giao dịch của tài khoản Tiền gửi CKH thực hiện trên kênh NHĐT sau thời gian xử lý cuối ngày được ghi nhận vào ngày kế tiếp.

Điều 9. Biện pháp tra cứu Tài khoản tiền gửi CKH

Trường hợp có nhu cầu tra cứu thông tin liên quan đến khoản tiền gửi theo Thỏa thuận này, KH có thể liên hệ với bất kỳ điểm giao dịch nào của Vietcombank trên toàn quốc hoặc qua dịch vụ ngân hàng điện tử của Vietcombank cung cấp.

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của KH

1. Quyền của KH:

- a. Được Vietcombank thanh toán đầy đủ tiền gốc và lãi tiền gửi CKH theo thỏa thuận với Vietcombank.
- b. Được quyền rút toàn bộ số tiền gửi sớm hơn kỳ hạn gửi theo quy định tại thỏa thuận chi tiết và hưởng lãi suất theo quy định sản phẩm.
- c. Được ủy quyền cho người khác sử dụng tài khoản theo quy định và hướng dẫn của Vietcombank.
- d. Được yêu cầu Vietcombank tạm khóa tài khoản khi cần thiết.
- e. Được sử dụng tài khoản tiền gửi CKH làm tài sản bảo đảm để vay vốn, phát hành thẻ tín dụng theo quy định của pháp luật và quy định của VCB;
- f. Các quyền khác theo quy định của Thỏa thuận này và theo quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ của KH

- a. Thực hiện đúng các nội dung quy định tại Thỏa thuận này và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

- b. Cung cấp đầy đủ, rõ ràng, chính xác các thông tin liên quan về mở và sử dụng tài khoản tại Vietcombank (bao gồm cả các thông tin về khách hàng, các bên liên quan và giấy tờ/chứng từ liên quan) và theo các quy định của pháp luật và của Vietcombank về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, cấm vận và đạo luật FATCA.
- c. Thông báo kịp thời cho Vietcombank khi phát hiện thấy sai sót, nhầm lẫn trên tài khoản của mình hoặc nghi ngờ tài khoản của mình bị lợi dụng.
- d. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin và chứng từ thanh toán mà mình cung cấp.
- e. Cung cấp đầy đủ, rõ ràng, chính xác các thông tin liên quan về mở và sử dụng tài khoản tại Vietcombank
- f. Chịu mọi trách nhiệm về những sai sót hay hành vi lợi dụng, lừa đảo khi sử dụng tài khoản và các sai sót do lỗi của mình.
- g. Không được cho thuê, cho mượn tài khoản.
- h. Không được sử dụng tài khoản của mình để thực hiện các giao dịch nhằm mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, lừa đảo, gian lận hoặc các hành vi vi phạm cấm vận, vi phạm pháp luật khác. Cam kết nguồn tiền/tài sản là minh bạch và hợp pháp.
- i. Tự bảo vệ các bí mật thông tin tài khoản, giao dịch của cá nhân do mình quản lý để đảm bảo an toàn, bảo mật trong giao dịch thanh toán..
- j. Các nghĩa vụ khác theo quy định của Thỏa thuận tiền gửi CKH và theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Vietcombank

1. Quyền của Vietcombank

- a. Được quyền từ chối thực hiện giao dịch tiền gửi CKH nếu KH không thực hiện theo đúng các quy định tại Thỏa thuận này, quy định của pháp luật và Vietcombank về phòng chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, tuân thủ cấm vận; KH từ chối và/hoặc không hợp tác cung cấp thông tin cho Vietcombank theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc theo các quy định pháp luật liên quan về nhận biết, xác minh, cập nhật thông tin, đánh giá tăng cường về khách hàng và/hoặc giao dịch cho mục đích tuân thủ quy định phòng chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, cấm vận và đạo luật FATCA;
- b. Được quyền yêu cầu KH cung cấp đầy đủ, rõ ràng, chính xác các thông tin KH và các bên liên quan theo quy định tại Quy chế mở, sử dụng và quản lý tài khoản tiền gửi của Vietcombank; quy định của pháp luật và của Vietcombank về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài

trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, cấm vận và đạo luật FATCA trên kênh NHĐT;

- c. Không chịu trách nhiệm về tranh chấp do các thông tin thay đổi khác với thông tin lưu trên hệ thống thông tin của Vietcombank mà KH không thông báo cho Vietcombank.
- d. Được quyền áp dụng các biện pháp tạm thời (trì hoãn giao dịch, phong tỏa, tạm giữ,...), từ chối và/hoặc ngừng cung cấp sản phẩm, dịch vụ khi phát hiện có rủi ro liên quan đến việc vi phạm các quy định của pháp luật và của Vietcombank về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, cấm vận, đạo luật FATCA và các quy định khác có liên quan; KH thuộc phạm vi hạn chế hoặc từ chối giao dịch theo quy định của Vietcombank từng thời kỳ.
- e. Thu thập và báo cáo các thông tin của KH theo quy định về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, quy định cấm vận và tuân thủ đạo luật FATCA.
- f. Các quyền khác theo quy định của Thỏa thuận tiền gửi CKH và theo quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ của Vietcombank

- a. Chi trả đầy đủ tiền gốc, lãi tiền gửi CKH cho KH theo Thỏa thuận này và Thỏa thuận tiền gửi CKH cụ thể;
- b. Trường hợp Vietcombank không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán gốc, lãi cho KH theo quy định của Thỏa thuận này mà không vì sự kiện bất khả kháng, Vietcombank sẽ chịu lãi phạt quá hạn với mức lãi suất bằng 150% lãi suất tiền gửi tại ngày gia hạn của tài khoản đối với số tiền chậm trả tính theo thời gian thực tế chậm trả.
- c. Cập nhật kịp thời các thông tin khi có thông báo thay đổi nội dung trong hồ sơ mở tài khoản của KH. Bảo quản, lưu trữ hồ sơ mở tài khoản và các chứng từ giao dịch qua tài khoản theo đúng quy định của Vietcombank và của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- d. Đảm bảo an toàn số dư trên tài khoản và bảo mật thông tin liên quan đến tài khoản và giao dịch trên tài khoản của KH theo quy định của pháp luật.
- e. Tuân thủ quy định của pháp luật về phòng chống rửa tiền và tài trợ khủng bố.
- f. Thực hiện đúng các quy định tại Thỏa thuận này và quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 12. Điều khoản thi hành

- a. Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản quy định trong Thỏa thuận này.
- b. Thỏa thuận tiền gửi CKH có hiệu lực kể từ ngày KH hoàn thành giao dịch

tiền gửi CKH trên kênh NHĐT và hết hiệu lực khi Vietcombank đã chi trả đầy đủ gốc, lãi khoản tiền gửi CKH cho khách hàng theo quy định tại Thỏa thuận tiền gửi CKH hoặc theo quy định của pháp luật.

- c. Mọi vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện thỏa thuận sẽ được hai bên bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác. Trong trường hợp không giải quyết được, KH và Vietcombank đồng ý đưa vụ việc ra Tòa án nhân dân cấp có thẩm quyền nơi Vietcombank đặt trụ sở tại thời điểm nộp đơn khởi kiện để giải quyết theo quy định của pháp luật.
- d. Thỏa thuận này được lập và điều chỉnh theo quy định của pháp luật Việt Nam. Mọi vấn đề chưa được điều chỉnh bởi Thỏa thuận này sẽ được điều chỉnh bởi quy định của Pháp luật.